KẾ HOẠCH
Tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2026-2027 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

(Kèm theo Quyết định số 389 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển chọn những học sinh phù hợp với trình độ cấp học, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, trên cơ sở bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở (THCS), đồng thời thực hiện hiệu quả công tác phân luồng học sinh sau THCS.

Đáp ứng nhu cầu của học sinh sau khi tốt nghiệp THCS có nguyện vọng tiếp tục học tập và được tuyển vào các trường trung học phổ thông, trường trung học phổ thông có nhiều cấp học (gọi chung là trường THPT).

2. Yêu cầu

Thực hiện đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế tuyển sinh; Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên; Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT).

Việc tuyển sinh vào lớp 10 THPT trên địa bàn tỉnh phải bảo đảm an toàn, khách quan, công bằng và nghiêm túc; bảo đảm thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục THCS, đồng thời bảo đảm mục tiêu giáo dục toàn diện trong giai đoạn giáo dục cơ bản, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP KHÔNG CHUYÊN BIỆT

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

Học sinh đã tốt nghiệp THCS, có độ tuổi theo quy định tại Điều 33 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (sau đây gọi là Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT), thường trú hoặc tạm trú trên địa bàn tỉnh.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh

Các trường THPT công lập trong toàn tỉnh tuyển sinh từ 73% đến 75% số học sinh đã tốt nghiệp THCS trên địa bàn tỉnh; giao Sở Giáo dục và Đào tạo quy định chỉ tiêu tuyển sinh cụ thể cho từng nhà trường, bảo đảm phù hợp với các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, tỷ lệ phân luồng học sinh sau THCS trên địa bàn các xã, phường và các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Phương thức tuyển sinh

Thực hiện phương thức xét tuyển đối với các trường: THCS&THPT Bình Độ, THPT Ba Sơn, THPT Hội Hoan.

Tổ chức thi tuyển đối với các trường THPT công lập còn lại.

4. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích

4.1. Tuyển thẳng vào lớp 10 các trường trung học phổ thông công lập không chuyên biệt

Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT.

4.2. Đối tượng ưu tiên, khuyến khích

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 14 Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT.

5. Môn thi, hình thức thi, thời gian làm bài, hệ số điểm bài thi và điểm xét tuyển

5.1. Môn thi, hình thức và thời gian làm bài thi

Thí sinh đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT công lập không chuyên biệt dự thi 03 môn, gồm: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, trong đó:

- Môn Toán: thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận, thời gian làm bài 120 phút.

- Môn Ngữ văn: thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài 120 phút.

- Môn Tiếng Anh: thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận, thời gian làm bài 60 phút.

5.2. Điểm bài thi, điểm xét tuyển

a) Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi; điểm bài thi được tính theo thang điểm 10; điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn đến hai chữ số thập phân sau dấu phẩy.

b) Điểm của các bài thi được tính hệ số 1.

c) Điểm xét tuyển là tổng điểm của 03 bài thi và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, điểm khuyến khích (nếu có).

6. Thời gian tổ chức thi

Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT dự kiến tổ chức trong các ngày từ 26 đến 28 tháng 5 năm 2026.

III. TUYỂN SINH TRƯỜNG THPT DTNT TỈNH, CÁC TRƯỜNG PTDTNT THCS&THPT

1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

1.1. Đối tượng tuyển sinh: theo Điều 9 Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tổ chức

và hoạt động của trường PTDTNT (sau đây gọi là Thông tư 04/2023/TT-BGDĐT).

1.2. Điều kiện dự tuyển: học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh và đã hoàn thành chương trình THCS, có độ tuổi theo quy định tại Điều 33 Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT.

2. Chỉ tiêu, địa bàn và tỉ lệ tuyển sinh các khu vực vào trường PT DTNT

2.1. Địa bàn, chỉ tiêu tuyển sinh

- Địa bàn tuyển sinh: Trường THPT DTNT tỉnh tuyển sinh trên địa bàn toàn tỉnh, các trường PTDTNT THCS&THPT tuyển sinh trên địa bàn các xã, phường lân cận trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Chỉ tiêu tuyển sinh: căn cứ tình hình thực tiễn về số lượng học sinh lớp 9 năm học 2025-2026, điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ của các nhà trường, UBND tỉnh giao chỉ tiêu tuyển sinh cụ thể về số lớp, số học sinh lớp 10 năm học 2026-2027.

(chi tiết chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh tại Phụ lục 1 kèm theo Kế hoạch).

2.2. Tỉ lệ tuyển sinh các khu vực

Đối với tỉ lệ tuyển sinh học sinh ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn và các địa bàn khác cho từng trường PTDTNT THCS&THPT và trường THPT DTNT tỉnh, giao Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ tình hình đăng ký dự tuyển để xác định tỉ lệ phù hợp.

3. Phương thức tuyển sinh

Thực hiện 2 phương thức: tuyển thẳng và thi tuyển, cụ thể như sau:

3.1. Tuyển thẳng: thực hiện theo khoản 2 Điều 11 Thông tư 04/2023/TT-BGDĐT.

3.2. Thi tuyển: học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh, tham dự kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027 tại nơi học sinh đăng ký dự thi. Thực hiện chung với kì thi tuyển sinh vào các trường THPT công lập không chuyên biệt.

4. Đối tượng ưu tiên, khuyến khích

Thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 14 Thông tư 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT.

IV. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN CHU VĂN AN

1. Đối tượng, hồ sơ dự tuyển và điều kiện dự tuyển

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo quy định đối tượng dự tuyển, hồ sơ dự tuyển và điều kiện dự tuyển vào Trường THPT chuyên Chu Văn An theo các quy định hiện hành.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh: Tuyển sinh 12 lớp chuyên, số lượng 420 học sinh *(chi tiết theo Phụ lục 2 kèm kế hoạch).*

3. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

4. Môn thi: học sinh dự thi 03 bài thi môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (chung đề thi, lịch thi với học sinh dự thi trường THPT công lập không chuyên biệt) và 01 bài thi môn chuyên. Cụ thể như sau:

- Thí sinh đăng kí dự thi (ĐKDT) vào lớp chuyên Toán dự thi môn Toán;

- Thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Ngữ văn dự thi môn Ngữ văn;

- Thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Vật lí dự thi bài thi Khoa học tự nhiên 1 (dành cho chuyên Vật lí);

- Thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Hóa học dự thi bài thi Khoa học tự nhiên 2 (dành cho chuyên Hoá học);

- Thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Sinh học dự thi bài thi Khoa học tự nhiên 3 (dành cho chuyên Sinh học);

- Thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Lịch sử dự thi bài thi Lịch sử và Địa lí 1 (dành cho chuyên Lịch sử);

- Thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Địa lí dự thi bài thi Lịch sử và Địa lí 2 (dành cho chuyên Địa lí);

- Thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Tiếng Anh dự thi môn Tiếng Anh;

- Thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Tiếng Trung dự thi môn Tiếng Trung;

- Thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Tin học dự thi môn Tin học.

Không thực hiện quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế thành điểm bài thi môn chuyên ngoại ngữ.

5. Thời gian làm bài, điểm xét tuyển vào trường chuyên

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quy định cụ thể về thời gian làm bài của mỗi môn thi theo từng môn chuyên, hệ số điểm bài thi, điểm xét tuyển, nguyên tắc xét tuyển vào trường chuyên.

6. Thời gian tổ chức thi

Tiến hành chung lịch thi, chung thời điểm với kì thi tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT công lập không chuyên biệt (có bố trí thêm thời gian để thi môn chuyên).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này theo quy định của pháp luật; xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo tuyển sinh THPT.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các xã, phường chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để tổ chức kỳ thi tuyển sinh THPT bảo đảm an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế; tổng hợp, điều chỉnh phương án tuyển sinh của các cơ sở giáo dục bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn và đúng quy định.

Hướng dẫn UBND các xã, phường; các trường có cấp THCS và các trường có cấp THPT thuộc phạm vi quản lý thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định; quy định và hướng dẫn cụ thể việc tổ chức ra đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi phù hợp với điều kiện thực tế, vận dụng phù hợp với Quy chế thi tốt nghiệp THPT, bảo đảm quyền lợi của những người tham gia công tác thi theo quy định.

Quyết định thành lập các Hội đồng tuyển sinh THPT; phê duyệt kết quả tuyển sinh thuộc phạm vi quản lý; tổ chức kiểm tra công tác tuyển sinh THPT theo quy định.

Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh THPT theo quy định của pháp luật; thực hiện thống kê, thông tin, báo cáo về công tác tuyển sinh THPT khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Các sở, ban, ngành có liên quan

Các sở, ban, ngành có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND các xã, phường tổ chức tốt công tác tuyển sinh THPT năm học 2026 – 2027.

3. UBND các xã, phường

Chỉ đạo, hướng dẫn các trường trên địa bàn tổ chức tốt công tác truyền thông về kỳ thi tuyển sinh năm học 2026 – 2027 đến giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện.

Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện tốt công tác tuyển sinh lớp 10 THPT theo đúng quy định; đồng thời bảo đảm công tác phân luồng, định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau THCS.

Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để tổ chức tốt công tác tuyển sinh đầu cấp năm học 2026 – 2027, bảo đảm đúng quy định./.

PHỤ LỤC 1

Chỉ tiêu, địa bàn tuyển sinh các khu vực vào lớp 10 các trường PT DTNT THCS&THPT, trường THPT DTNT trình năm học 2026-2027

(Kèm theo Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 09/3/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

STT	Trường	Số lớp 10 tuyển mới	Số học sinh lớp 10 tuyển mới	Địa bàn tuyển sinh
1	PT DTNT THCS&THPT Bắc Sơn	2	70	Xã Bắc Sơn Xã Hưng Vũ Xã Vũ Lăng Xã Nhất Hòa Xã Vũ Lễ Xã Tân Tri
2	PT DTNT THCS&THPT Bình Gia	2	70	Xã Bình Gia Xã Tân Văn Xã Hồng Phong Xã Hoa Thám Xã Quý Hòa Xã Thiện Hòa Xã Thiện Thuật Xã Thiện Long
3	PT DTNT THCS&THPT Cao Lộc	2	70	Xã Đồng Đăng Xã Cao Lộc Xã Công Sơn Xã Ba Sơn Phường Tam Thanh Phường Lương Văn Tri Phường Kỳ Lừa Phường Đông Kinh
4	PT DTNT THCS&THPT Chi Lăng	2	64	Xã Chi Lăng Xã Quan Sơn Xã Chiến Thắng Xã Nhân Lý Xã Bằng Mạc Xã Vạn Linh
5	PT DTNT THCS&THPT Hữu Lũng	2	70	Xã Hữu Lũng Xã Tuấn Sơn Xã Tân Thành Xã Vân Nham Xã Thiện Tân Xã Yên Bình Xã Hữu Liên Xã Cai Kinh

STT	Trường	Số lớp 10 tuyển mới	Số học sinh lớp 10 tuyển mới	Địa bàn tuyển sinh
6	PT DTNT THCS&THPT Đình Lập	1	35	Xã Đình Lập Xã Thái Bình Xã Châu Sơn Xã Kiên Mộc Xã Lợi Bác Xã Khuất Xá
7	PT DTNT THCS&THPT Lộc Bình	2	70	Xã Lộc Bình Xã Mẫu Sơn Xã Na Dương Xã Lợi Bác Xã Thống Nhất Xã Xuân Dương Xã Khuất Xá
8	PT DTNT THCS&THPT Tràng Định	2	70	Xã Thất Khê Xã Đoàn Kết Xã Tân Tiến Xã Tràng Định Xã Quốc Khánh Xã Kháng Chiến Xã Quốc Việt
9	PT DTNT THCS&THPT Văn Lãng	1	35	Xã Na Sầm Xã Hoàng Văn Thụ Xã Thụy Hùng Xã Văn Lãng Xã Hội Hoan
10	PT DTNT THCS&THPT Văn Quan	2	60	Xã Văn Quan Xã Điềm He Xã Yên Phúc Xã Tri Lễ Xã Tân Đoàn Xã Khánh Khê
11	THPT DTNT tỉnh	7	210	Toàn tỉnh
	Tổng	**25**	**824**	

PHỤ LỤC 2

Chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027
Trường THPT chuyên Chu Văn An
(Kèm theo Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 09/3/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

STT	Lớp chuyên	Số lớp	Số học sinh tuyển mới
1	Toán	2	70
2	Vật lí	1	35
3	Hóa học	1	35
4	Sinh học	1	35
5	Tin học	1	35
6	Ngữ văn	1	35
7	Lịch sử	1	35
8	Địa lí	1	35
9	Tiếng Anh	2	70
10	Tiếng Trung Quốc	1	35
	Tổng	**12**	**420**